



PHỤ LỤC CÔNG NHẬN
ACCREDITATION SCHEDULE

(Kèm theo quyết định số: /QĐ-VPCNCLQG ngày tháng 07 năm 2025
của Giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng quốc gia)

TÊN TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN/ Organisation

Tiếng Việt/ in Vietnamese: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ GIÁM ĐỊNH IQC

Tiếng Anh/ in English: IQC CERTIFICATION AND INSPECTION JOINT STOCK COMPANY

SỐ HIỆU CÔNG NHẬN/ Accreditation Number: VICAS 028 – QMS

ĐỊA CHỈ ĐƯỢC CÔNG NHẬN/ Location Covered by Accreditation

Địa chỉ đăng ký kinh doanh/ Business registered address:

Lô 15 – BT4, Khu đô thị mới Cầu Bươu, phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Lot 15-BT4, Cau Buou New Urban Area, Thanh Liet Ward, Hanoi City, Vietnam

Địa chỉ VP/ Office address:

Lô 07 – BT4, Khu đô thị mới Cầu Bươu, phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Lot 07-BT4, Cau Buou New Urban Area, Thanh Liet Ward, Hanoi City, Vietnam

Điện thoại: +84 24 3999 4712; Email: info@iqccab.com.vn; Website: <http://www.iqc.com.vn>

CHUẨN MỰC CÔNG NHẬN/ Accreditation Standards

–ISO/IEC 17021-1:2015

–ISO/IEC 17021-3:2017

HIỆU LỰC CÔNG NHẬN/ Accreditation period

Từ/ from /07/2025 đến/ to /07/2030



PHỤ LỤC CÔNG NHẬN
ACCREDITATION SCHEDULE

PHẠM VI ĐƯỢC CÔNG NHẬN/ Scope of Accreditation

Chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 cho các lĩnh vực như sau/
Certification of quality management system according to ISO 9001:2015 for the scopes as follows:

Nhóm ngành/ <i>Technical cluster</i>	Mã IAF <i>IAF code</i>	Ngành kinh tế/ <i>Economic sector</i>	Phạm vi cụ thể theo mã NACE, Rev.2 <i>Detail scopes according to NACE code, Rev.2</i>
Các sản phẩm khoáng <i>Minerals</i>	15	Các sản phẩm khoáng phi kim <i>Non-metallic mineral products</i>	23.1: Sản xuất kính và sản phẩm kính/ <i>Manufacture of glass and glass products</i> 23.2: Sản xuất gạch nung/ <i>Manufacture of refractory products</i> 23.3: Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét/ <i>Manufacture of clay building material</i> 23.4: Sản xuất các sản phẩm gốm sứ khác/ <i>Manufacture of other porcelain and ceramic products</i> 23.7: Cắt, tạo hình, hoàn thiện đá/ <i>Cutting, shaping and finishing of stone</i> 23.9: Sản xuất các sản phẩm mài mòn và các sản phẩm khoáng phi kim khác (chưa được phân loại)/ <i>Manufacture of abrasive products and non-metallic mineral products n.e.c.</i>
	16	Bê tông, xi măng, vôi, vữa <i>Concrete, cement, lime, plaster</i>	23.5: Sản xuất xi măng, vôi, vữa/ <i>Manufacture of cement, lime and plaster</i> 23.6: Sản xuất các sản phẩm từ bê tông, xi măng, vữa/ <i>Manufacture of articles of concrete, cement and plaster</i>
Hóa chất <i>Chemicals</i>	12	Hóa chất, sản phẩm hóa học và sợi hóa học <i>Chemicals, chemical products and fibres</i>	20: Sản xuất hóa chất và các sản phẩm hóa học/ <i>Manufacture of chemicals and chemical products</i>

Ghi chú/Note: Công ty Cổ phần Chứng nhận và Giám định IQC phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *IQC Certification and Inspection Joint Stock Company must register its operations and obtain the registration certificate according to the law before providing certification services.*